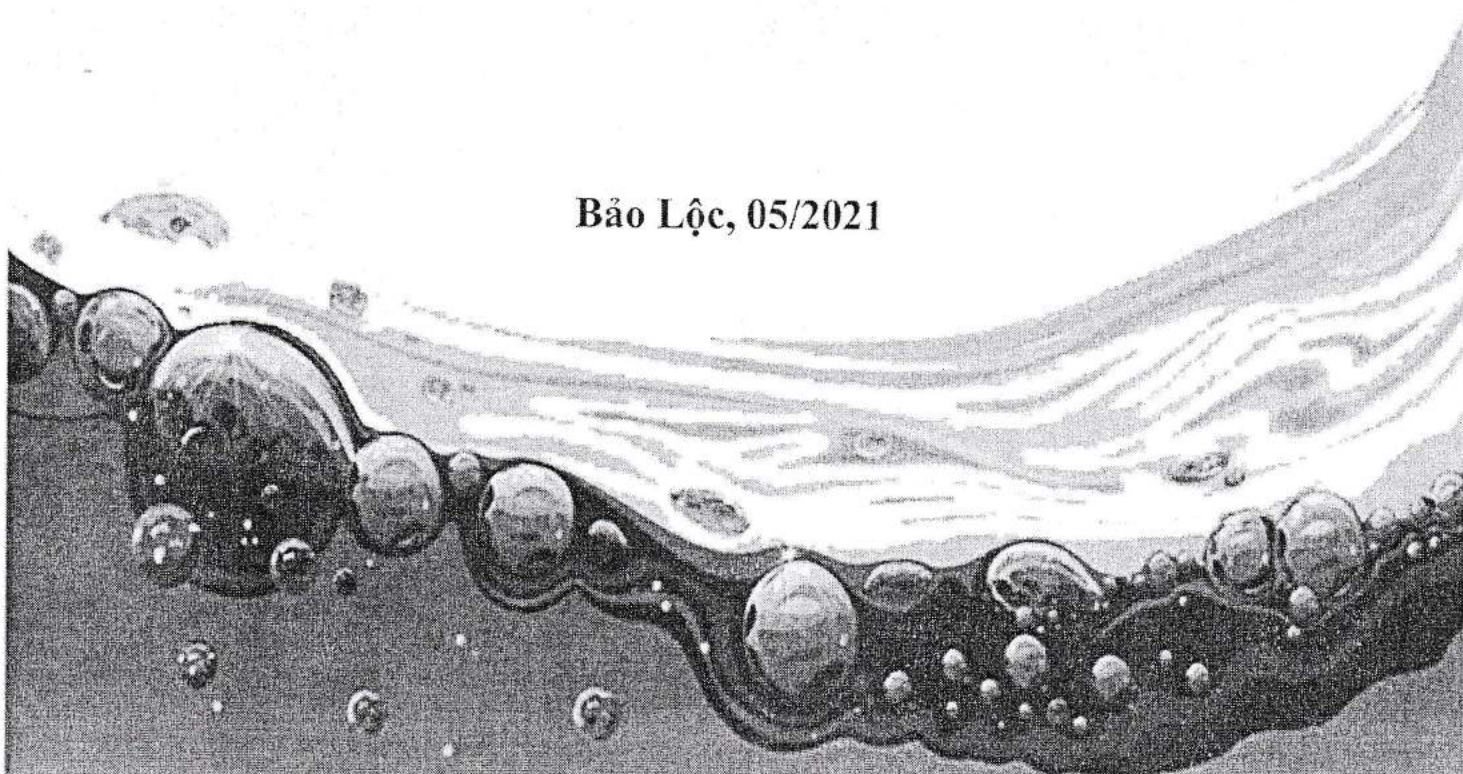




TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC
VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NĂM 2021

Bảo Lộc, 05/2021



DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC
NĂM 2021

NỘI DUNG	Trang
1. Chương trình đại hội	----- 2
2. Dự thảo Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.	----- 4
3. Dự thảo Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.	-----17
4. Dự thảo Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.	-----22
5. Dự thảo Tờ trình các nội dung thường niên thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.	-----30
6. Dự thảo Tờ trình về cập nhật và thay đổi ngành nghề Công ty.	-----33
7. Dự thảo Tờ trình chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS.	-----35
8. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	-----39

Bảo Lộc, ngày 25 tháng 05 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Để việc tổ chức Đại hội hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo lộc theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp 01 phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số Cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội
- Phiếu biểu quyết có 03 sự lựa chọn: đồng ý; không đồng ý; không có ý kiến tương ứng với từng vấn đề cần biểu quyết

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đồng ý, không đồng ý, hoặc không có ý kiến một vấn đề được thông qua tại Đại hội, bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết.

- Khi biểu quyết bằng phiếu biểu quyết, mặt trước của phiếu biểu quyết (ghi mã số Cổ đông có quyền biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền trên phiếu biểu quyết sau khi kết thúc Đại hội nộp lại cho Ban Tổ chức - Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền được thực hiện bởi Ban Tổ chức

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

1. Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch

2. Nội dung phát biểu ngắn gọn và phù hợp với chương trình Đại hội
3. Khi phát biểu phải nêu rõ họ tên, mã số Cổ đông

III. ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Danh sách Đoàn Chủ tịch được Đại hội thông qua bằng phiếu biểu quyết
2. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:
 - Điều khiển Đại hội theo chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua, Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số
 - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian tiến hành Đại hội.

IV. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Danh sách Ban Thư ký được Đại hội thông qua bằng phiếu biểu quyết
2. Trách nhiệm của Ban Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của Đoàn Chủ tịch
 - Soạn thảo các Nghị quyết được thông qua tại Đại hội
 - Lập và thông qua Biên bản Đại hội

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền đến dự họp: Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
- Phát cho Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền đến dự họp: Phiếu biểu quyết và các tài liệu báo cáo, trình Đại hội;
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Quy chế làm việc này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo lộc và được thông qua khi được sự chấp thuận của ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hiếu

Bảo Lộc, ngày 25 tháng 5 năm 2021

Số: 179 /TT - CTNBL

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

V/v : Thông qua báo cáo tài chính , phân phối lợi nhuận,
thù lao HĐQT,BKS, lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc đã được thông qua ngày 20 tháng 5 năm 2020;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty TNHH Kiểm toán FAC ngày 15 tháng 03 năm 2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua một số nội dung bao gồm : Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận , thống nhất việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, trình Đại hội xem xét, cụ thể như sau :

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán :

Đơn vị kiểm toán : Công Ty TNHH Kiểm toán FAC

Địa chỉ : 64/4 Đông Hưng Thuận 21, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP HCM

a/ Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Stt	Chỉ Tiêu	Tại 31/12/2020
1	Tổng tài sản	39.252.734.266
2	Nợ ngắn hạn	3.848.697.665
3	Nợ dài hạn	0
4	Vốn chủ sở hữu	35.404.036.601
4.1	- Vốn điều lệ	27.000.000.000
4.2	- Quỹ đầu tư phát triển	2.414.141.937
4.3	- Lợi nhuận chưa phân phối	2.377.783.708
4.4	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	315.914.084
5	Tỷ suất P sau thuế/VCSH	6.72%
6	Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu	9.08%
7	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	881

b/Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

Stt	Chỉ Tiêu	Đơn Vị	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện Năm 2020	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Vốn điều lệ	Đồng	27.000.000.000	27.000.000.000	
2	Doanh thu thuần	Đồng	27.260.885.000	26.178.042.069	-4.13
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.329.740.000	2.377.783.708	+78.8

2. Phương án phân phối lợi nhuận :

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, hội đồng quản trị trình Đại hội xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau :

Stt	Chỉ Tiêu	Giá trị (đồng)
1	LNST trên BCTC kiểm toán năm 2020	2.377.783.708
2	Thù lao HĐQT, BKS	45.900.000
3	Quỹ đầu tư phát triển (10%)	233.188.371
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%)	233.188.371
5	Chia cổ tức (4.5%/năm)	1.215.000.000
6	Lợi nhuận chuyển sang năm 2021	650.506.966

56310
CÔNG TY
THOÁT NƯỚC
XÂY DỰNG
BẢO LỘC
ĐỨC - T. LÂM

3. Ý kiến của cơ quan kiểm toán : Công ty TNHH kiểm toán FAC

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên : Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài

chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

4. Hình thức chia cổ tức :

Đối với cổ đông có lưu ký hoặc mở tài khoản ngân hàng : Trả cổ tức qua tài khoản lưu ký và ngân hàng.

Đối với các cổ đông còn lại : Trả bằng tiền mặt tại Văn phòng công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc. Địa chỉ : 56 Lê Thị Pha, Phường 1, TP Bảo Lộc.

5. Thù lao HĐQT, BKS :

Năm 2020 : 216.000.000 đồng

Năm 2021 : 216.000.000 đồng

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán :

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán trong nhóm ba công ty kiểm toán :

+ Công ty kiểm toán FAC

+ Công ty TNHH kế toán & kiểm toán Phương Nam

+ Công ty TNHH kiểm toán tư vấn Rồng Việt

thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021, theo tiêu chí phù hợp với pháp luật và Điều lệ công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết và thông qua các nội dung nêu trên tại tờ trình.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận :

- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Hiếu



Số: 181/TTN/CTNBL

Bảo Lộc, ngày 25 tháng 05 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

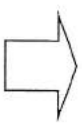
V/v: Cập nhật và thay đổi ngành nghề Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Quyết định 27/2018/QĐ-TTg Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;

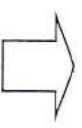
Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc kính trình Đại hội đồng Cổ đông (viết tắt là “ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua một số vấn đề trọng tâm sau đây:

NỘI DUNG TRÌNH:

1. Một số ngành, nghề kinh doanh tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc chưa cập nhật mã ngành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg. Do vậy, HĐQT trình xin ý kiến ĐHĐCĐ điều chỉnh cho phù hợp quy định hiện hành. Dưới đây là các ngành, nghề cần cập nhật lại:

STT	Mã ngành, nghề	Tên ngành, nghề kinh doanh (cũ)		Mã ngành, nghề	Tên ngành, nghề doanh cập nhật theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg
1	4290 43221	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng hệ thống công trình cấp thoát nước, dân dụng và công nghiệp</i>		4322 43221	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí. <i>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước</i>

2. Bổ sung chi tiết ngành nghề

STT	Mã ngành, nghề	Tên ngành, nghề kinh doanh (cũ)		Mã ngành, nghề	Tên ngành, nghề doanh cập nhật theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg
1	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: kiểm tra đồng hồ đo nước lạnh</i>		7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: Kiểm tra, kiểm định đồng hồ đo nước lạnh</i>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết và thông qua các nội dung nêu trên tại tờ trình.

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận :

- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Hiếu

Số: 182/TTN-CTNB

Bảo Lộc, ngày 25 tháng 5 năm 2021

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

V/v : *Chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc kính trình Đại hội đồng Cổ đông (viết tắt là “ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua một số vấn đề trọng tâm sau đây:

NỘI DUNG TRÌNH: Sửa đổi và thay thế Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS Công ty

Căn cứ vào thay đổi của pháp luật và nhu cầu điều hành của Công ty, Hội đồng quản trị công ty trình ĐHĐCĐ xem xét, cho ý kiến và thông qua việc sửa đổi và thay thế Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của BKS Công ty (*Dự thảo Điều lệ mới và các Quy chế mới đã công bố trong tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2021 tại trang web công ty capnuocbaoloc.com*).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.
Trân trọng cảm ơn !

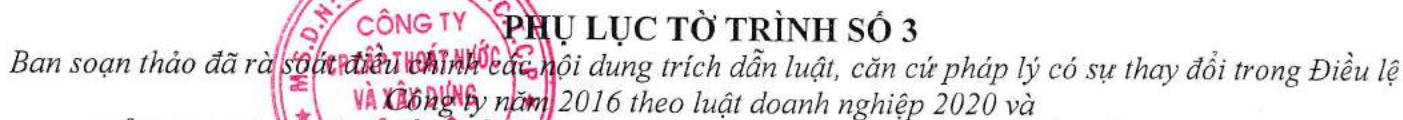
Nơi nhận :

- ĐH cổ đông;
- BKS, HĐQT
- Lưu

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Hiếu



STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung sau khi điều chỉnh tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh (nếu có)																		
1	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th><th>Tên ngành, nghề</th><th>Mã</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>3</td><td>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng hệ thống công trình cấp thoát nước dân dụng và công nghiệp</td><td>4290 43221</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm tra đồng hồ đo nước lạnh</td><td>7120</td></tr> </tbody> </table>	STT	Tên ngành, nghề	Mã	3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng hệ thống công trình cấp thoát nước dân dụng và công nghiệp	4290 43221	7	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm tra đồng hồ đo nước lạnh	7120	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</p> <p>2. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th><th>Tên ngành, nghề</th><th>Mã</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>3</td><td>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí. Chi tiết: <i>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước</i></td><td>4322 43221</td></tr> <tr> <td>7</td><td>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm định đồng hồ đo nước lạnh</td><td>7120</td></tr> </tbody> </table>	STT	Tên ngành, nghề	Mã	3	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí. Chi tiết: <i>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước</i>	4322 43221	7	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm định đồng hồ đo nước lạnh	7120	<p>Điều chỉnh theo Quyết định 27/2018/QĐ-TTg Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</p>
STT	Tên ngành, nghề	Mã																			
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng hệ thống công trình cấp thoát nước dân dụng và công nghiệp	4290 43221																			
7	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm tra đồng hồ đo nước lạnh	7120																			
STT	Tên ngành, nghề	Mã																			
3	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí. Chi tiết: <i>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước</i>	4322 43221																			
7	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: kiểm định đồng hồ đo nước lạnh	7120																			
2	<p>Điều 7. Quyền của cổ đông</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có các quyền sau đây:</p> <p>a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>b) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p>	<p>Điều 7. Quyền của cổ đông</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền sau đây:</p> <p>a) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;</p> <p>5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p>	<p>Điều chỉnh theo Điều 115 Luật doanh nghiệp 2020</p>																		
3	<p>Điều 8. Nghĩa vụ của cổ đông</p>	<p>Điều 8. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</p>	<p>Điều chỉnh bổ sung theo Điều 119 Luật doanh nghiệp 2020</p>																		

STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung sau khi điều chỉnh tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh (nếu có)
4	<p>Điều 11. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p>	<p>Điều 11. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p> <p>l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;</p>	<p><i>Điều chỉnh, bổ sung theo Điều 138 Luật doanh nghiệp 2020</i></p>
5	<p>Điều 12. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p>Điều 12. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.</p>	<p><i>Điều chỉnh theo Điều 139 Luật doanh nghiệp 2020</i></p>
6	<p>Điều 15. Mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc nếu điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn.</p>	<p>Điều 15. Mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn.</p>	<p><i>Điều chỉnh theo Điều 143 Luật doanh nghiệp 2020</i></p>
7	<p>Điều 16. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp</p> <p>Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu do công ty phát hành.</p>	<p>Điều 16. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp</p> <p>Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền.</p>	<p><i>Điều chỉnh theo Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020</i></p>

STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung sau khi điều chỉnh tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh (nếu có)
8	<p>Điều 17. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p>	<p>Điều 17. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.</p>	Điều chỉnh theo Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020
9	<p>Điều 20. Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p>	<p>Điều 20. Điều kiện để nghị quyết được thông qua</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p>	Điều chỉnh theo Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020
10	<p>Điều 38. Ban kiểm soát</p> <p>... Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.</p>	<p>Điều 38. Ban kiểm soát</p> <p>.... Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</p>	Điều chỉnh theo Điều 168 Luật doanh nghiệp 2020
11	<p>Điều 39. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên</p>	<p>Điều 39. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên</p> <p>b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;</p>	Bổ sung theo Điều 169 Luật doanh nghiệp 2020

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Công ty Cổ phần Cấp nước và Xây dựng Bảo Lộc báo cáo HĐQT và Quý cổ đông về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và nhiệm vụ kế hoạch công tác năm 2021, cụ thể như sau:

I/ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Đặc điểm tình hình chung:

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, được tổ chức ngày 10/5/2020, đã thống nhất các chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Hoạt động chính của Công ty là cung cấp ổn định nhu cầu cung cấp nước sạch trong sinh hoạt và sản xuất tại địa phương; đảm bảo chất lượng nước, phát triển khách hàng và lắp đặt mở rộng các tuyến ống cấp nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc.

- Thực hiện kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết HĐQT. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2020, Công ty có những khó khăn và thuận lợi như sau:

1.1 Thuận lợi:

- Công ty được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng; ủy các cấp, các sở Ban ngành của tỉnh, địa phương. Đặc biệt chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, cũng như sự nỗ lực, đoàn kết nhất trí giữa Ban Giám đốc và các phòng Ban, Xí nghiệp trong Công ty nên tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đời sống và việc làm của Người lao động ổn định và từng bước được cải thiện.

- Bên cạnh đó việc xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với tốc độ phát triển khu vực, nhất là tính kế thừa mang lại hiệu quả cao trong việc thi công lắp đặt hệ thống

mạng lưới tuyến ống cấp III, ống nhánh trên địa bàn đã tạo được sự tăng trưởng ổn định về sản lượng và doanh thu.

1.2 Khó khăn:

- Do đặc thù Doanh nghiệp là Công ty Cổ phần (vốn Nhà nước chi phối sở hữu 75,94%), nguồn lực tài chính còn hạn chế nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiếp cận vay vốn ưu đãi của các tổ chức tín dụng, đã ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu để đáp ứng yêu cầu SXKD ngày một gia tăng.

- Tỷ lệ thất thoát nước vẫn còn cao do hệ thống mạng lưới đường ống nước hiện hữu được quy hoạch cho giếng nước ngầm, cũng như một số địa bàn quản lý của Công ty là một trong những khu vực dân cư lâu đời có hệ thống ống sắt tráng kẽm đã cũ mục nát đến thời kỳ phải thay thế. Từ 01/01/2019, Công ty Cp đầu tư Thiên Hòa An đã đơn phương thực hiện dừng việc cung cấp nước cho Công ty, dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong vấn đề nguồn cung cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên Ban lãnh đạo Công ty cũng đã quyết tâm cao trong việc thực hiện nhanh và kịp thời các biện pháp nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, đảm bảo đủ công suất và chất lượng phục vụ khách hàng.

- Trong quá trình triển khai thi công một số công trình nâng cấp mở rộng các tuyến đường nội thị, xây dựng các công trình hạ tầng ngầm của Thành phố, đơn vị tư vấn, đơn vị thi công còn thiếu sự phối hợp với Công ty, thiếu sự điều tra thăm định chuyên sâu nên khi thi công xảy ra bề vỡ đường ống gây thất thoát nước, làm gián đoạn thời gian cấp nước cho khách hàng. Bên cạnh đó chính quyền địa phương các cấp hiện chưa có sự hỗ trợ từ phía các cơ quan hữu quan về mặt chế tài khi xảy ra các sự cố gây hư hỏng mạng cấp nước, gây khó khăn lớn cho Công ty trong việc khắc phục và phối hợp xử lý.

- Trong những tháng đầu năm 2020, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động, ảnh hưởng nhất định do dịch bệnh Covid-19, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn .v.v hoạt động cầm chừng, hoặc ngừng hoạt động, dẫn đến làm giảm doanh thu về giá bán cho đối tượng khách hàng sản xuất kinh doanh.

Với những khó khăn thuận lợi nêu trên Ban giám đốc Công ty kịp thời báo cáo và xin ý kiến HĐQT và động viên CBCNV cố gắng vượt qua những khó khăn thử thách phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ngày 20 tháng 05 năm 2020 đã thông qua, đảm bảo nhiệm vụ chính trị về cấp nước an toàn, chất lượng ổn định, thực hiện tương đối tốt các công tác chống thất thu, thất thoát

nước, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước, đảm bảo thu nhập, đời sống cán bộ Công nhân viên và Người lao động. Với số liệu báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán FAC, trên cơ sở thống nhất trong Ban lãnh đạo và sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, cụ thể như sau:

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020
A	Sản phẩm chủ yếu			
1	Nước sản xuất trong đó	m ³	3.882.000	3.847.956
	- Công ty sản xuất	m ³	3.477.000	3.847.956
	- Mua nước đầu nguồn của Cty Thiên Hòa An	m ³	405.000	0
2	Nước ghi thu	m ³	2.795.000	2.830.607
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26,44
4	Tỷ lệ tồn thu	%	<1%	<1%
5	KH phát triển mới	Hộ	900 - 1000	920
6	Kiểm định ban đầu	Cái	1.500	1.500
7	Kiểm định TLK định kỳ	Cái	4.000	4.004
8	Thay ĐH	Cái	450	520
B	Tài chính - Doanh thu			
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đồng/m ³	8.538	8.070
2	Giá bán bình quân SXCN	Đồng/m ³	9.103	8.988
3	Doanh thu SXCN	Đồng	25.442.885.000	25.442.527.620
4	Doanh thu ống nhánh cấp 3, tài chính, DT khác	Đồng	1.800.000.000	662.163.916
5	Doanh thu thuê bao TLK	Đồng	18.000.000	15.590.909
6	Doanh thu phần để lại của phí thoát nước	Đồng		57.759.624
7	Cộng doanh thu	Đồng	27.260.885.000	26.178.042.069
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.662.175.000	2.766.146.487
	- Lợi nhuận của nước sạch		1.579.175.000	2.600.812.348
	- Lợi nhuận XD CB, ống cấp 3, khác		70.000.000	54.318.764
	- Thuê bao TLK		13.000.000	11.283.263
	- Khác			99.732.112
C	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5	4,5
D	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	Đồng/năm	5.891.000.000	5.925.000.000
1	Số lao động SX nước bình quân	Người	69	69
2	Thu nhập bình quân của người lao động	Đ/n/th	7.114.734	7.155.797
3	Quỹ lương kế hoạch của người quản lý		1.008.000.000	1.052.000.000
4	Thù lao HĐQT, BKS		216.000.000	216.000.000
E	Dự án xây dựng cụm xử lý nước mặt hồ Lộc Thắng, cụm cấp nước xã Lộc An, Lộc Thành	Đồng	20.000.000.000	Chưa thực hiện

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020
F	Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn	Đồng	4.000.000.000	4.624.648.428
	- Phát triển nguồn cấp nước		600.000.000	661.166.889
	- Phát triển hệ thống mạng đường ống		954.053.000	1.209.867.229
	- Sửa chữa mạng lưới cấp nước, cải tạo các tuyến ống STK, chống thất thoát		808.910.000	1.034.837.761
	- Sửa chữa trạm bơm, Máy bơm, Máy Châm Clo, Công Nghệ cụm xử lý nước		637.037.000	564.730.749
	- Hóa đơn điện tử		500.000.000	570.365.000
	- Kiểm nghiệm mẫu nước theo quy định		500.000.000	583.680.800

(Số kế hoạch trên cơ sở Nghị Quyết ĐHCĐ 2020)

II. THỰC HIỆN QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP NĂM 2020

1. Các công tác thực hiện được:

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 theo từng lĩnh vực tại Doanh nghiệp:

1.1 Công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD 2020

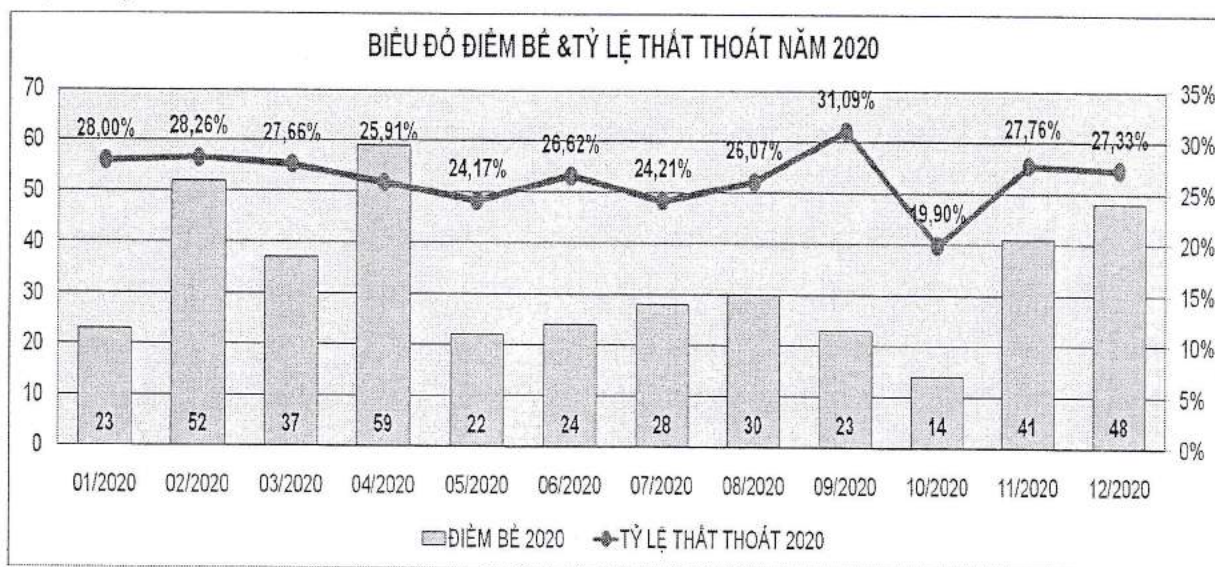
- Ngay từ đầu năm, Ban Giám đốc đã phối hợp cùng các Phòng ban chuyên môn xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng Cổ đông và được thống nhất bằng Nghị quyết số 142/NQ/ĐHĐCĐ ngày 20/05/2020 để làm cơ sở thực hiện nhiệm vụ.

- Công ty bám sát vào tình hình thực tiễn để triển khai kế hoạch, trong quá trình thực hiện các vướng mắc, tồn tại được báo cáo với HĐQT và được kịp thời tháo gỡ qua các kỳ họp.

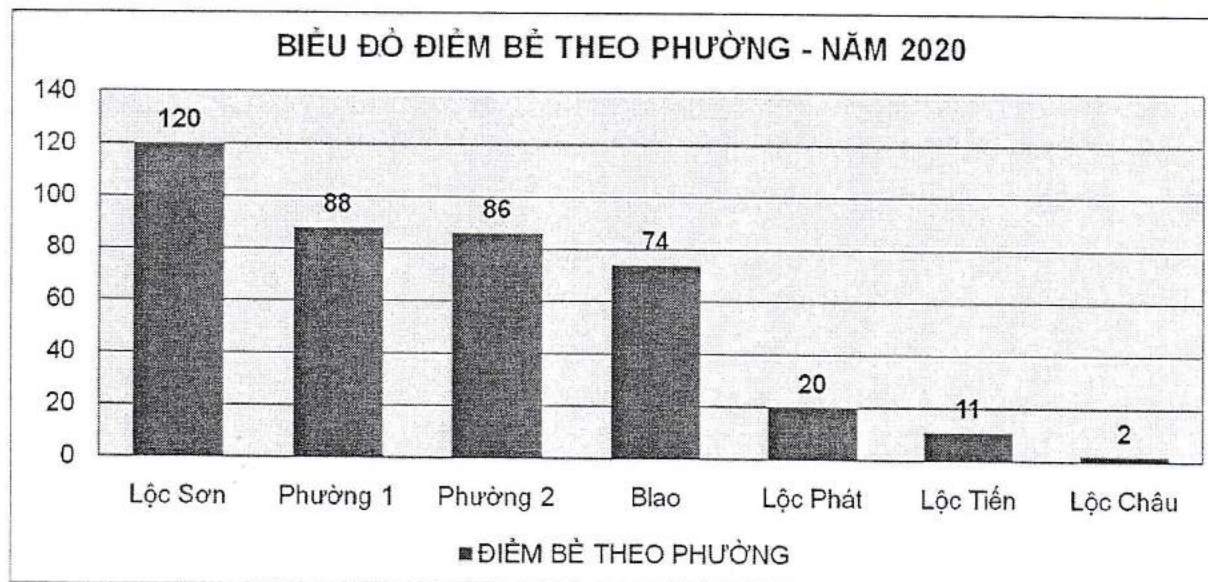
- Công tác phát triển khách hàng, xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra. Nhìn chung **các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông đưa ra đều đạt và vượt so với kế hoạch**, đáng chú ý, đó là:

+ Chỉ tiêu về tỷ lệ thất thoát nước sạch năm 2020 có giảm so với kế hoạch, tuy nhiên vẫn ở mức cao (26,44%): trong năm 2020 Công ty tập trung tiến hành rà soát, tăng cường công tác kiểm tra, dò tìm ống bể vỡ và tiến hành khắc phục ngay, kịp thời các sự cố bể vỡ. Đồng thời triển khai từng bước việc cải tạo các tuyến ống cũ nát, thay thế hệ thống ống STK bằng hệ ống HDPE nên đã giảm nhiều các trường hợp bể vỡ, thất thoát. Một số nguyên nhân khách quan làm giảm tỷ lệ thất thoát trong năm 2020 là một

số công trình hạ tầng kỹ thuật (đường nhánh, đường nội bộ, vỉa hè ..v.v.) trên địa bàn thành phố chưa được triển khai (do đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, ghi vốn vào giai đoạn trung hạn 2020 – 2025 theo quy định), nên ít xảy ra bể vỡ đường ống do ảnh hưởng của công tác thi công. Dự kiến năm 2021, công tác phòng chống bể vỡ càng gặp nhiều khó khăn do các công trình hạ tầng kỹ thuật đồng loạt triển khai trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, khi đó tỷ lệ bể vỡ cục bộ sẽ cao, dẫn đến tỷ lệ thất thoát sẽ tăng. (theo số liệu báo cáo tổng hợp 02 tháng đầu năm 2021, tỷ lệ thất thoát trung bình là 28,15%).



Bảng 1: Bảng thống kê bể vỡ và tỷ lệ thất thoát các tháng trong năm 2020



Bảng 2: Bảng thống kê các điểm bể vỡ theo khu vực các Phường xã năm 2020 trên địa bàn thành phố Bảo Lộc

Ghi chú: Tổng số điểm bể vỡ toàn Công ty năm 2020: 401 trường hợp bể vỡ (năm 2019 xảy ra 718 trường hợp bể vỡ, giảm 44,2%)

1.2 Công tác sắp xếp, phát triển nguồn nhân lực tại Công ty:

- Tháng 10/2020, Công ty tiếp tục thực hiện kế hoạch kiện toàn các Phòng ban, Xí nghiệp trực thuộc theo hướng tinh gọn, hiệu lực hiệu quả; thành lập Phòng Quản lý mạng và Thủy lượng kế (*trên cơ sở sát nhập Tổ Quy chế và kiện toàn công tác quản lý bộ phận Thủy lượng kế theo quy định pháp luật*), chú trọng việc tạo động lực, tăng cường ý thức trách nhiệm cho Người lao động.

- Tháng 08//2020, Công ty quyết định kiện toàn và thành lập Ban Thanh tra Công ty; Tháng 03/2021, Công ty tiếp tục công tác tổ chức, thành lập Hội đồng bảo hộ lao động và Hội đồng An toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo các quy định hiện hành trong công tác điều hành quản lý tại doanh nghiệp.

1.3 Công tác quản lý, điều hành sản xuất.

- Quản lý vận hành các trạm bơm, máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất, cũng như chuyên môn đảm bảo an toàn tuyệt đối. Từ năm 2019 Công ty đã tiến hành lắp đặt camera thí điểm tại các trạm bơm chính, qua kiểm tra đánh giá đã mang lại một số hiệu quả nhất định. Năm 2021 Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, đánh giá thường xuyên tính hiệu quả và sẽ có những báo cáo tác động cụ thể hơn trong thời gian tới

1.4 Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

- Công tác đầu tư phân nguồn: Theo định hướng của UBND tỉnh Lâm Đồng, trong thời gian tới Công ty sẽ từng bước hạn chế việc khai thác nguồn nước ngầm. Tuy nhiên hiện trạng tỷ lệ khai thác các giếng khoan chưa đạt hết công suất. Trong năm tập trung vào khâu thổi rửa, bảo dưỡng và khai thác ổn định ở mức an toàn nên nguồn khai thác vẫn đảm bảo.

- Đầu tư thi công lắp đặt các tuyến ống xương cá D50, D32, D25 vào các ngõ hẻm xa đường ống cái để mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển thêm khách hàng mới theo yêu cầu và thỏa thuận của các hộ dân, tổ dân phố, phường, xã.

- Công tác đầu tư hệ thống mạng: Trong năm chủ yếu tập trung nhân lực vào các công trình di dời cải tạo và lắp đặt hệ thống cấp nước D100, D150 theo Dự án tuyến ống khu Trung tâm hành chính (Phường 2); tuyến ống Lý Thường Kiệt – Đào Duy Từ; v.v.

1.5 Công tác quản lý, vật tư, tài sản thiết bị

- Tài sản của ngành cấp nước có đặc thù rải đều khắp trong phạm vi trung tâm thành phố, nhưng với tinh thần trách nhiệm của CNV, cộng với ý thức của cộng đồng

và xã hội, nên trong năm qua không xảy ra vụ mất mát nào ảnh hưởng đến tài sản của Công ty.

- Việc theo dõi tài sản thiết bị năm tài chính năm 2020 Công ty quản lý tốt các vật tư, thiết bị. Tiến hành kiểm kê, đánh giá định kỳ theo đúng qui định của Nhà nước (được Công ty Kiểm toán FAC tham gia giám sát và kiểm tra thực tế).

1.6 Công tác Quản lý chất lượng sản phẩm:

- Quản lý chất lượng nước sạch là công tác đặc biệt quan trọng, được tổ chức thực hiện thường xuyên và liên tục, chú trọng vào những khách hàng sử dụng nước với khối lượng lớn, khách hàng sử dụng nước có biến động tăng giảm bất thường. Tổ quy chế thường xuyên thực hiện công tác thanh tra và quản lý mạng và đột xuất kiểm tra những đồng hồ nước nghi vấn nhanh chậm kịp thời cân chỉnh theo kế hoạch, theo yêu cầu của khách hàng. Vi phạm vi lệ, rà soát các hợp đồng sử dụng nước một cách thường xuyên, không tăng khống nhân khẩu, điều chỉnh định mức bổ sung cho khách hàng kịp thời đúng qui định.

- Kiểm tra chất lượng nước thường xuyên tại đầu nguồn, trên đường ống truyền tải, tại các vị trí cuối nguồn và xả rửa hệ thống cấp II, III theo định kỳ hoặc đột xuất, đảm bảo an toàn vệ sinh cho khách hàng sử dụng nước. Nước sạch trong quá trình sản xuất luôn được giám sát thường xuyên và liên tục, đảm bảo chất lượng, tuân thủ theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01: 2009/BYT của Bộ Y tế. Qua kết quả xét nghiệm được tổ chức thực hiện định kỳ bởi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng, phân tích mẫu nước trên hệ thống cấp nước TP Bảo Lộc đạt chất lượng nước sử dụng cho sinh hoạt sau khi xử lý theo quy định.

- Giao nhiệm vụ quản lý, kiểm tra thường xuyên cho Phòng Kế hoạch Kỹ thuật phối hợp với bộ phận quản lý mạng (nay là Phòng Quản lý mạng và Thủy lượng kế) và các phòng ban khác theo dõi các tuyến bể vỡ kể cả ngày và đêm, đã kịp thời xác minh, báo cáo Lãnh đạo và sửa chữa kịp thời những sự cố bể vỡ.

1.7 Công tác quản lý Tài chính

- Công tác quản lý Tài chính kế toán được thực hiện theo đúng Luật kế toán và các chế độ quy định của Nhà nước, phù hợp với các đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và các yếu tố chung của Công ty Cổ phần. Chứng từ kế toán đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ.

- Chấp hành chế độ chính sách pháp luật của Nhà nước ban hành về quản lý tài chính của Công ty Cổ phần, Công ty dựa vào các chính sách đó ban hành bổ sung các quy định nội bộ, quản lý kinh tế, định mức kinh tế kỹ thuật, được công khai minh bạch.

- Tiết kiệm chi phí, có lộ trình các khoản chi. Tập trung phân bổ nguồn lực lao động phù hợp. Động viên, tập trung nguồn lực vào làm các công trình XD CB bên ngoài để tăng Doanh thu, bù đắp lợi nhuận cho Sản xuất nước.

- Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và các cổ đông.

1.8 Công tác thực hiện chế độ đối với Người lao động.

- Công ty rà soát bổ sung, sửa đổi một số Nội quy, Quy chế, quy định về chính sách đối với Người lao động theo pháp luật quy định nhằm đảm bảo quyền lợi của Người lao động, cũng như bảo đảm và tuân thủ theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ tiền lương tiền công được thanh toán theo quy định, đồng thời Người lao động cũng tham gia đóng góp các khoản BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Công ty cũng chi nộp 100% cho Nhà nước các khoản bảo hiểm này.

- Việc trang bị bảo hộ lao động, dụng cụ chuyên ngành để lao động, sản xuất đảm bảo chất lượng và số lượng. Thường xuyên chăm lo đến đời sống tinh thần và môi trường làm việc cho Người lao động. Công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ cho cán bộ nhân viên được thực hiện tốt (Công ty có Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho người lao động với Bệnh Viện II Lâm Đồng), qua đó giúp người lao động an tâm công tác nên năng suất chất lượng lao động được đảm bảo.

1.9 Công tác bảo vệ cơ quan an toàn, an ninh chính trị nội bộ:

- Đây là nhiệm vụ hàng đầu mà Công ty quan tâm, nhất là phối hợp cơ quan Công An Thành phố Bảo Lộc trong công tác bảo vệ và lắp đặt hệ thống PCCC đảm bảo an toàn theo quy định, khắc phục kịp thời các trường hợp mất cắp, hư hỏng nắp trụ chữa cháy và các thiết bị trên toàn hệ thống cấp nước.

- Công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm thường xuyên, theo định kỳ kiểm tra công tác an toàn PCCN, bổ sung thêm các thiết bị chữa cháy tại trạm bơm và văn phòng Công ty.

- Năm 2020 Công ty tổ chức một số Cán bộ kỹ thuật, người lao động tổ chức huấn luyện An toàn lao động nhóm 1,2,3 theo quy định, đồng thời tham gia và thực hiện tốt các lớp huấn luyện quân sự tại địa phương, công tác huấn luyện đạt kết quả cao, và được đánh giá là khá và giỏi.

- Thường xuyên thực hiện việc đóng góp hỗ trợ cho các quỹ tại địa phương về chính sách hậu phương quân đội, quỹ an ninh quốc phòng đầy đủ, kịp thời.

2. Vai trò của tổ chức Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại Doanh nghiệp.

- Chi bộ luôn luôn bám sát, theo dõi trên các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, từ đó xây dựng các Nghị quyết lãnh đạo các đoàn thể chính trị trong Công ty (Công đoàn; Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh) phát huy tốt vai trò tiên phong thực hiện nhiệm vụ SXKD, đồng thời cùng chi bộ lãnh đạo nhiệm vụ phục vụ sản xuất và kinh doanh có hiệu quả cũng là Người đại diện chính đáng cho Người lao động trong Công ty, đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực, tham ô lãng phí trong SXKD, là người tiên phong giáo dục chính trị tư tưởng cho CBNV, vận động thực hiện chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Các mặt còn tồn tại và nguyên nhân chủ yếu:

- Khách hàng sử dụng nước trên địa bàn thành phố Bảo Lộc chủ yếu là dùng nước phục vụ sinh hoạt, một ít hộ kinh doanh dịch vụ, chủ yếu sử dụng trong mùa khô (có nguồn nước giếng ngầm tự khoan), mức tiêu thụ thấp, trong định mức, chủ yếu lắp đặt Hệ thống cấp nước của Công ty để đối phó và dùng nguồn giếng ngầm tự khoan để sử dụng trong sinh hoạt, sản xuất. Bên cạnh đó, năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động, ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19, một số đối tượng khách hàng sử dụng nước là cơ sở sản xuất kinh doanh nhà hàng, khách sạn .v.v hoạt động cầm chừng, hoặc ngừng hoạt động, dẫn đến làm giảm doanh thu về giá bán cho đối tượng khách hàng sản xuất kinh doanh

- Thời gian qua, chất lượng nguồn nước đã được cải thiện đáng kể, đảm bảo các quy định về chất lượng nước sạch dùng trong sinh hoạt. Tuy nhiên, do hệ thống mạng lưới cung cấp đường ống quá cũ từ trước năm 1991, nay đã xuống cấp trầm trọng, đường ống chủ yếu được chế tạo từ chất liệu sắt tráng kẽm, hiện trạng đã mục nát gây bể vỡ cục bộ, dẫn đến việc nước bẩn bị đưa vào hệ thống truyền tải, nên Công ty phải thường xuyên thực hiện việc xả rửa mạng, cũng như công tác rửa lọc nhiều, tỷ lệ thất thoát vẫn ở mức cao (26,44%).

- Còn một số Cán bộ lao động chưa thực sự năng động, sáng tạo chủ động trong xử lý công việc, còn bao che những khuyết điểm thiếu sót của nhân viên dưới quyền,

31
TY
TNU
ỨNG
ỘC
LÂM

CBCNV thiếu đấu tranh phê bình và tự phê bình hoặc nếu có đấu tranh thì chỉ nói chung chung, chưa mang tính chất góp ý xây dựng.

- Quản lý, vận hành mạng lưới đường ống chưa khoa học, việc duy trì bảo dưỡng các thiết bị trên mạng chưa được quan tâm đúng mức. Chưa hiện thực hóa việc quản lý vận hành, điều hành nước qua sơ đồ, máy tính và vận hành mạng thông qua áp lực.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

III.1 MỤC TIÊU:

1. Giữ vững sự ổn định của Công ty về mọi mặt hoạt động, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
2. Duy trì dịch vụ cấp nước an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng
3. Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của tỉnh Lâm Đồng và thành phố Bảo Lộc về công tác mở rộng mạng lưới, phát triển khách hàng, từng bước nâng tỷ lệ người dân được tiếp cận và sử dụng nước sạch trong sinh hoạt và sản xuất.
4. Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức, bố trí và sắp xếp lại lao động cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo các quy định của Nhà nước để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
5. Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước theo quy định, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập, nâng cao đời sống cán bộ Công nhân viên và Người lao động trong công ty.

III.2 CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH 2021
A	Sản phẩm chủ yếu		
1	Nước sản xuất trong đó	m ³	4.208.334
	- Công ty sản xuất		3.405.334
	- Mua nước đầu nguồn của Cty Thiên Hòa An		803.000
2	Nước ghi thu	m ³	3.030.000
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28
4	Tỷ lệ tồn thu	%	<1%
5	KH phát triển mới	Hộ	1.000
6	Kiểm định ban đầu	Cái	1.500
7	Kiểm định TLK định kỳ	Cái	4.000
8	Thay ĐH	Cái	500
B	Tài chính - Doanh thu	Đồng	
1	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đồng/ m ³	8.500

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH 2021
2	Giá bán bình quân SXCN	Đồng/ m ³	9.056
3	Doanh thu SXCN		27.439.680.000
4	Doanh thu ống nhánh cấp 3, tài chính, DT khác		1.800.000.000
5	Doanh thu thuê bao TLK		16.000.000
6	Doanh thu phí môi trường		110.000.000
7	Cộng doanh thu	Đồng	29.365.680.000
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.765.680.000
	- Lợi nhuận của nước sạch		1.684.680.000
	- Lợi nhuận XD CB, ống cấp 3, khác		70.000.000
	- Thuê bao TLK		11.000.000
C	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5
D	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX nước	Đồng	6.211.000.000
1	Số lao động SX nước bình quân	Người	69
2	Thu nhập bình quân của người lao động	Đ/ng/tháng	7.501.000
3	Quỹ lương kế hoạch của người quản lý		1.008.000.000
4	Thù lao HĐQT, BKS		216.000.000
E	Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn trạm bơm, mạng cấp nước, văn phòng công ty. Trang bị mới thiết bị văn phòng, hội trường, bơm chìm, máy chân clo các trạm bơm.	Đồng	5.000.000.000
F	Dự án phát triển nguồn, mạng	Đồng	39.500.000.000
1	Dự án xây dựng cụm xử lý nước mặt dự phòng sử dụng nguồn nước sông Đại Nga, nguồn vốn huy động, góp vốn đầu tư, và các hình thức đầu tư khác ...	Đồng	
2	Tuyến ống cấp nước xã Lộc Thành, xã Lộc Nga D168.	Đồng	

III.3 GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty để tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.
2. Xây dựng tinh thần đoàn kết, thống nhất cao về quan điểm chỉ đạo của Chi ủy, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cùng với sự gắn bó, nhất trí đồng lòng của các đơn vị trực thuộc và toàn thể CBCNV trong Công ty.
3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, tạo khí thế sôi nổi và động lực cho người lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty. Năm 2021, Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc được vinh dự giao nhiệm vụ Khôi trương Khổi thi đua Doanh nghiệp Nhà

nước, Công ty Cổ phần có vốn Nhà nước và các loại hình doanh nghiệp còn lại (tại Thông báo Số 01/HĐTĐKT ngày 22/03/2021 của Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh Lâm Đồng).

4. Nâng cao năng lực tổ chức, quản lý, điều hành của Công ty, từng bước áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các Phòng, ban, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.
5. Triển khai hiệu quả kế hoạch cấp nước an toàn, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát nước sạch, đồng thời có kế hoạch giải pháp tiết kiệm năng lực, vật tư hóa chất.
6. Chủ động mở rộng mạng lưới hệ thống, phát triển khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
7. Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện đào tạo và đào tạo lại nhân viên kỹ thuật cập nhật các yêu cầu kỹ thuật, công nghệ mới liên quan đến ngành nước, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch công tác năm 2021. Trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông./.



Nguyễn Quốc Tuyền

Phụ lục1

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

ĐVT : VNĐ

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	26,178,780,369	25,734,844,749
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	738,300	851,400
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	26,178,042,069	25,733,993,349
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ đã cung cấp	15,268,838,406	15,181,866,761
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10,909,203,663	10,552,126,588
6. Doanh thu hoạt động tài chính	153,779,873	134,954,693
7. Chi phí tài chính		

- Trong đó : Chi phí lãi vay		
8. Chi phí bán hàng	5,411,508,227	5,240,326,058
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,854,228,003	2,855,568,102
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2,797,247,306	2,591,187,121
11. Thu nhập khác	11,028,118	10,045,349
12. Chi phí khác	42,128,937	70,022,580
13. Lợi nhuận khác	-31,100,819	-59,977,231
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	2,766,146,487	2,531,209,890
15. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	388,362,779	548,190,623
16. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-30,670,460
17. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	2,377,783,708	2,013,689,727
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	881	673
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	881	673

Phụ lục 2

LỢI NHUẬN THỰC HIỆN SO KH VÀ TỶ LỆ CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2020

Stt	Chỉ Tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế Hoạch Năm 2020	Thực Hiện Năm 2020	Tỷ lệ /Vốn ĐL	
					KH	TH
1	Tổng lợi nhuận trước thuế					
	LN SXKD đơn vị		1,662,175,000	2,766,146,487	6.2	10.2
2	Thuế TNDN theo thuế suất	20	332,435,000	554,803,970		
	Thuế TNDN được miễn giảm theo ND 114/2020			166,441,191		
	Thuế TN hiện hành			388,362,779		
3	LN sau thuế TN		1,329,740,000	2,377,783,708	4.9	8.8
4	Thù lao HĐQT - BKS		45,900,000	45,900,000		
5	LN còn lại		1,283,840,000	2,331,883,708	4.8	8.6
	Quỹ phát triển SX	10	128,384,000	233,188,371		
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10	128,384,000	233,188,371		
6	LN sau khi trích 2 quỹ		1,027,072,000	1,865,506,966	3.8	6.9
	LN năm trước còn lại		494,231,781			
7	Chia cổ tức (3388)	75	1,215,000,000	1,215,000,000	4.5	4.5
	Phần nhà nước	2,050,300	922,635,000	922,635,000		
	Phần cổ đông bên ngoài	649,700	292,365,000	292,365,000		
8	LN để lại năm sau		306,303,781	650,506,966		
	CỘNG	2,700,000	1,521,303,781	1,865,506,966		

Phụ lục 3

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ TỶ LỆ CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2021

Stt	Chỉ Tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế Hoạch Năm 2021	Tỷ lệ /Vốn ĐL	
				KH	TH
1	Tổng lợi nhuận trước thuế				
	LN SXKD đơn vị		1,765,680,000	6.5	0.0
2	Thuế TNDN	20	353,136,000		
	Thuế TN hoãn lại				
3	LN sau thuế TN		1,412,544,000	5.2	0.0
4	Thù lao HĐQT - BKS		45,900,000		
5	LN còn lại		1,366,644,000	5.1	0.0
	Quỹ phát triển SX	10	136,664,400		
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10	136,664,400		
6	LN sau khi trích 2 quỹ		1,093,315,200	4.0	0.0
	LN năm trước còn lại		650,506,966		
7	Chia cổ tức (3388)	75	1,215,000,000	4.5	0.0
	Phần nhà nước	2,050,300	922,635,000		
	Phần cổ đông bên ngoài	649,700	292,365,000		
8	LN để lại năm sau		528,822,166		
	CỘNG	2,700,000	1,743,822,166		

Số: 186/BC - CTNBL

Bảo lộc, ngày 25 tháng 05 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG BẢO LỘC

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ Đại hội thường niên 2020. HĐQT công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. Đánh giá hoạt động HĐQT năm 2020:

1) Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Kể từ năm 2019, do tình hình dịch Covid nên các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cả nước cũng như trên địa bàn thành phố hoạt động cần chừng nên làm ảnh hưởng đến giá bán nước của Công ty. Tuy nhiên Hội đồng quản trị (HĐQT) đã kịp thời chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty chủ động dự báo các yếu tố ảnh hưởng, tốc độ phát triển để xây dựng kế hoạch sản xuất 2020 tăng trưởng khá và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong kỳ Đại hội ngày 25/05/2020. Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông luôn bám sát vào tình hình thực tiễn và được các thành viên HĐQT ra Nghị quyết kịp thời, giải quyết những tồn tại, khó khăn do Ban Giám đốc đề xuất nhằm đảm bảo việc cung cấp nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc, hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận của kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Một số chỉ tiêu cơ bản:

STT	NỘI DUNG CHÍNH	ĐVT	K. hoạch 2020	T. hiện 2020	Tỷ lệ %
1	Tổng sản lượng nước sạch:	m ³	3.882.000	3.847.956	99,1
	- Công ty sản xuất	m ³	3.477.000	3.847.956	110,7
	- Mua nước của Công ty Thiên Hòa An	m ³	405.000		
2	Nước ghi thu	m ³	2.795.000	2.830.607	101,3

STT	NỘI DUNG CHÍNH	ĐVT	K. hoạch 2020	T. hiện 2020	Tỷ lệ %
3	Tỷ lệ thất thoát	%	28	26,44	-1,56
4	Giá thành tiêu thụ SXCN	Đ/m ³	8.538	8.070	-468
5	Giá bán bình quân SXCN	Đ/m ³	9.103	8.988	-115
6	Tổng doanh thu	Đồng	27.260.885.000	26.178.042.069	96.03
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.662.175.000	2.766.146.487	166,4
C	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,5	4,5	100
D	Quỹ lương kế hoạch người LĐ SX	Đồng	5.891.000.000	5.925.000.000	100,6
1	Số lao động SX nước bình quân	Người	69	69	100
4	Thù lao HĐQT,BKS	Đồng	216.000.000	216.000.000	100
E	Đầu tư xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn	Đồng	4.000.000.000	4.624.648.428	115,6

• **Thuận lợi:**

Mặc dù tình dịch bệnh vẫn còn, tuy nhiên mức độ ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu thụ nước là không đáng kể, mặt khác còn được ưu đãi giá đầu vào nên làm tăng lợi nhuận sản xuất kinh doanh. Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và của thành phố Bảo về sự phát triển của cấp nước, quản lý khoan khai thác nước ngầm, ưu tiên cho cải tạo các tuyến ống kết hợp với phát triển hạ tầng giao thông thành phố góp phần sửa chữa, cải tạo và thay thế các tuyến ống cũ, mục nát do thời gian sử dụng lâu, chủng loại không đồng nhất trên địa bàn thành phố Bảo lộc.

Các thành viên trong HĐQT, Ban Giám đốc đoàn kết dân chủ và thống nhất về ý chí trong việc triển khai và thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông, kịp thời ban hành nghị quyết tháo gỡ khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tập thể người lao động đoàn kết, đổi mới phong cách làm việc vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã góp phần lớn để hoàn thành Nghị quyết DHCD năm 2020.

• **Khó khăn tồn tại:**

Hệ thống Cấp nước trên địa bàn thành phố đã cũ, mục, cả một thời gian dài phát triển theo nhu cầu sử dụng, không có qui hoạch cấp nước, ống nằm trong nhà dân, dưới lòng đường, chỉ được thay thế khi sảy ra bể vỡ nên tỷ lệ thất thoát không ổn định, khó kiểm soát, áp lực nước được cải thiện nhưng vẫn chưa đảm bảo tiêu chí cấp nước cho đô thị. Tình trạng bể vỡ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước cung cấp cho khách hàng.

Việc khoan khai thác nước ngầm phải dần hạn chế và chấm dứt theo chỉ đạo của UBND tỉnh, tuy nhiên đơn vị cung cấp nước đầu nguồn không thực hiện cam kết theo hợp đồng, ngưng cung cấp nước đột xuất làm ảnh hưởng đến việc cung cấp nước cho nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố, bị động trong khâu cung cấp nước hiện tại của Công ty cũng như kế hoạch dài hạn về phát triển khách hàng, nguồn cung cấp nước. Do chỉ có một nhà cung cấp nước đầu nguồn nên có sự độc quyền, mất an toàn, an ninh nguồn nước trong trường hợp xảy ra sự cố (do chủ quan hoặc khách quan) sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhu cầu sử dụng nước của nhân dân, an toàn PCCC trên địa bàn toàn thành phố.

Công tác quản lý điều hành chủ yếu thực hiện bằng thủ công, bằng kinh nghiệm thiếu khoa học và lạc hậu nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc cung cấp, xử lý sự cố.

Bộ máy quản lý đã được sắp xếp, nhưng chưa hiệu quả, năng suất lao động chưa cao nên thu nhập còn thấp, chưa tạo động lực cho người lao động.

2) Về hoạt động của HĐQT:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo qui định và triệu tập họp bất thường nhằm thông qua các nội dung báo cáo của Ban giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ra các Nghị Quyết triển khai công việc phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty. Tất cả các thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp.

Các cuộc họp của HĐQT đã mời Ban kiểm soát công ty, các thành viên là cán bộ chủ chốt tham gia nhằm tiếp thu các ý kiến đóng góp để HĐQT tổng hợp ra Nghị quyết đảm bảo đúng qui định, dân chủ và đồng thuận cao.

Các nghị quyết HĐQT đã ban hành tập trung vào việc phê duyệt kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính Công ty, điều chỉnh kịp thời các danh mục các dự án xây dựng cơ bản về phát triển, sửa chữa mạng lưới, cung cấp nước cho phù hợp với tình hình thực tế.

Về thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm, công ty đã phân phối lợi nhuận và thanh toán cổ tức cho Cổ đông đúng thời hạn, về chế độ thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện đúng như nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông đã thông qua. HĐQT, Ban điều hành nghiêm túc thực hiện đúng qui định pháp luật, qui chế, qui định của Công ty.

3) Về hoạt động của BGD:

Trong năm 2020, Ban giám đốc điều hành đã có nhiều nỗ lực, đoàn kết và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, điều hành mọi hoạt động để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.

Trong các phiên họp của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty đều báo cáo công tác điều hành sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền theo Nghị Quyết đề thông qua và các vấn đề phát sinh theo yêu cầu thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc thẩm quyền



của HĐQT. Ban Giám đốc thực hiện đúng quyền hạn theo điều lệ Công ty để thực hiện kế hoạch SXKD được giao.

Trong điều hành, Ban giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo qui chế hoạt động, chỉ đạo các phòng nghiệp vụ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu đề ra. Tuy nhiên trong năm 2020 Giám đốc công ty còn trong thời gian đi học, đồng thời thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐND tỉnh nên việc điều hành sản xuất kinh doanh còn một số hạn chế, chưa phát huy hết khả năng cá nhân.

II. Định hướng hoạt động HĐQT 2021:

Duy trì và phát triển ổn định cấp nước an toàn, tăng cường công tác chống thất thoát nhằm giảm tỷ lệ thất thoát, chủ động bổ sung nguồn cấp nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng cho nhân dân trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và cho các dự án mở rộng đầu nối, cấp nước các xã do Sở NNPTNT làm chủ đầu tư từ nguồn vốn Ngân hàng thế giới. Thực hiện các giải pháp quản lý mạng lưới Cấp nước và chăm sóc khách hàng ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ; quản lý có hiệu quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh nước sạch, quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa để nâng cao hiệu quả kinh doanh nói chung.

Tiếp tục tiếp nhận nguồn nước mặt Hồ Nam Phương (đã tiếp nhận tháng 2/2021, sau khi các bên thống nhất thỏa thuận đền bù thiệt hại do ngưng cung cấp nước đầu nguồn từ ngày 01/01/2019 và hoàn tất thương thảo hợp đồng mua bán nước đầu nguồn với Công ty CP đầu tư Thiên Hoà An sau khi được UBND tỉnh đồng ý chấp thuận), theo đúng lộ trình về sản lượng, chủ động trong khâu phòng chống thất thoát nhằm giảm thiểu thiệt hại do bể vỡ đường ống.

Đánh giá hiệu quả công tác tổ chức, tiếp tục điều chỉnh thay đổi mô hình quản lý, xí nghiệp, các phòng ban Công ty tinh gọn và có hiệu quả nhất gắn lao động với vị trí việc làm, trả lương theo sản phẩm để tạo động lực cho người lao động, tăng cường công tác quản lý giám sát, chỉ đạo các hoạt động của ban Giám đốc và bộ máy giúp việc, tiếp tục rà soát, hoàn thiện các qui chế đã ban hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động của Công ty theo qui định của Nhà nước. Sử dụng lao động hợp lý và đảm bảo quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người lao động.

Chú trọng nâng cao năng suất lao động, đào tạo, tái đào tạo lại lực lượng lao động tâm huyết, có năng lực và thân thiện với khách hàng. Xây dựng hình ảnh Công ty Cấp nước có dịch vụ tốt, hướng đến khách hàng, thân thiện, chuyên nghiệp và hiện đại.

Triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ sở hữu các nội dung:

- Các dự án cấp nước, xử lý nước thải sử dụng từ nguồn vốn vay ODA thuộc công trình trọng điểm của tỉnh.
- Dự án nhà máy nước mặt dự phòng lấy nước từ sông Đại Nga đảm bảo an toàn, an ninh cấp nước, bổ sung và thay thế nguồn nước ngầm hiện hữu.
- Đầu tư tuyến ống đầu nối cấp nước cho xã Lộc Thành.

- Mức chia cổ tức kế hoạch 2020 là 4,5% (bằng cổ tức năm 2020 – trả cổ tức bằng tiền)

- Phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ : mức trích quỹ Khen thưởng phúc lợi là 10%, mức trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất 10%.

Tăng cường mối đoàn kết, thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của HĐQT, thực hiện tốt công tác chỉ đạo bằng các Nghị quyết kịp thời tháo gỡ khó khăn cho Ban Giám đốc để hoàn thành các nội dung kế hoạch theo nghị quyết năm 2021 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2020 và định hướng của HĐQT Công ty năm 2021. Thay mặt cho HĐQT Công ty báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Công ty.

Rất mong được sự đóng góp ý kiến của quý cổ đông.

Thay mặt HĐQT Kính chúc sức khỏe đến các Cổ đông và chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Trọng Hiếu



CTY CP CTN VÀ XD BẢO LỘC BAN KIỂM SOÁT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc</u>
	<i>Bảo Lộc, ngày 25 tháng 05 năm 2021</i>

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT ; KẾT QUẢ KINH DOANH
VÀ KQHĐ HĐQT, GIÁM ĐỐC NĂM 2020 TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty CP CTN và XD Bảo Lộc;

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính Công ty được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán FAC;

Thực hiện quyền, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty giám sát hoạt động quản lý quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I/ CƠ CẤU, THÙ LAO VÀ CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát hoạt động từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 gồm có 03 thành viên:

- + Bà Trần Thị Nga – Trưởng ban
- + Ông Lê Ngọc Vân – Thành viên
- + Bà Nguyễn Diễm Thùy Dung – Thành viên

2. Thù lao, chi phí hoạt động BKS



- Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Về chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS năm 2020: Không có phát sinh chi phí.

3. Các cuộc họp của BKS:

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung chính
18/01/2020	3/3 thành viên BKS	- Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS
22/3/2020	3/3 thành viên BKS	- Thảo luận, góp ý các nội dung liên quan cuộc họp HĐQT vào ngày 19/03/2020 - Thảo luận các nội dung liên quan đến báo cáo hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. - Thảo luận và đánh giá một số hoạt động SXKD của Blaowaco - Các nội dung khác.
23/08/2020	3/3 thành viên BKS	- Thảo luận, góp ý các nội dung liên quan cuộc họp HĐQT vào ngày 17/08/2020 - Đánh giá một số chỉ tiêu chính hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020. - Đóng góp ý kiến và một số kiến nghị BKS

II. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành kiểm soát các hoạt động của Công ty thông qua kế hoạch và chương trình công tác của Ban, đó là:

- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong BKS để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại Công ty.

- Các thành viên tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty, Nghị quyết HĐQT và các văn bản quản lý khác của Công ty.

- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về một số báo cáo trong năm, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên nhằm đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thường xuyên trao đổi và tham gia ý kiến thẳng thắn, trung thực với HĐQT và Ban Lãnh đạo Công ty về công tác tổ chức, sản xuất, quản lý và đầu tư.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc.

- Theo dõi, giám sát việc công bố thông tin của Công ty có trung thực và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nhìn chung BKS đã hoàn thành kế hoạch năm 2020 đề ra. Sau mỗi lần tham gia các phiên họp BKS đều có biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của BKS nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Nội dung:

Chương trình hoạt động của Ban kiểm soát tập trung vào những nội dung chính sau đây:

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm

- Rà soát việc xây dựng và thực hiện các quy định trong quản lý nội bộ của Blaowaco

- Đánh giá các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc

- Giám sát sự tuân thủ Điều lệ, các Quy chế và các quy định pháp luật hiện hành trong quá trình quản lý, điều hành và hoạt động của Blaowaco.

- Kiểm soát việc công bố thông tin của Blaowaco có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Theo dõi việc tổ chức thực hiện những khuyến nghị của BKS đã đưa ra (nếu có).

- Kiểm soát các vấn đề khác có liên quan đến nhiệm vụ của BKS

2. Tổ chức thực hiện:

- Công tác kiểm tra, kiểm soát phải thực hiện tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành, Điều lệ Blaowaco, Quy chế nội bộ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Căn cứ vào sự phân công trong Ban kiểm soát và nội dung chương trình nêu trên, từng thành viên Ban kiểm soát chủ động xây dựng nội dung làm việc và thời gian tiến hành cụ thể trước khi thực hiện.

B. KẾT QUẢ KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, GIÁM ĐỐC CÔNG TY

I/ Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty

1. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2020 với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo, đã điều hành Công ty triển khai thực hiện đầy đủ nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT, chấp hành các chính sách và quy định của Nhà nước; Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho Người lao động.

- Các hoạt động của Công ty đảm bảo phát triển, an toàn, bền vững và tuân thủ theo pháp luật. Việc triển khai thực hiện theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT được giám sát, đảm bảo đúng định hướng đề ra.

- Công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch: Cơ bản đảm bảo sản xuất nước liên tục, đáp ứng nhu cầu khách hàng sử dụng nước. Về chất lượng nước sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy chuẩn của sở Y tế.

- BKS nhất trí với báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính trong năm 2020 đã được kiểm toán, các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH/KH (%)
01	Sản lượng nước sản xuất	3.882.000	3.847.956	99,12

02	Sản lượng nước TT	2.795.000	2.830.607	101,27
03	Tỷ lệ thất thoát	28	26.44	1,56
04	Giá thành sản xuất	8.538	8.070	(468)
05	Giá bán bình quân	9.103	8.988	(115)
06	Tổng Doanh thu	27.260.885.000	26.178.042.069	96,03
07	Lợi nhuận trước thuế	1.662.175.000	2.766.146.487	166,42
08	Lợi nhuận sau thuế	1.329.740.000	2.377.783.708	178,82
09	Cổ tức (%)	4,5	4,5	100
10	Tỷ lệ tồn thu	<1%	<1%	100

- Nhận xét chung: Kết quả thực hiện so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, thì Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được giao. Mặc dù kế hoạch giá bán bình quân và doanh thu giảm so kế hoạch do sản lượng nước đưa vào kế hoạch chưa cung cấp nhà máy bia. Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận tăng, tỷ lệ thất thoát giảm so với kế hoạch do được hỗ trợ tiền điện ảnh hưởng dịch covid và có sự nỗ lực, cố gắng của Ban điều hành trong tổ chức triển khai hoạt động SXKD, cũng như ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng.

2. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

- BKS đã thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty và thống nhất xác nhận kết quả một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2020 kết thúc ngày 31/12/2020 đã trình bày trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành (theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính).

Kết quả đạt được (Theo báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại thời điểm 31/12/2020
01	Tổng tài sản	Đồng	39.252.734.266
	+ Tài sản ngắn hạn	Đồng	12.562.163.873
	+ Tài sản dài hạn	Đồng	26.690.570.393
02	Nguồn vốn	Đồng	39.252.734.266
	+ Nợ phải trả	Đồng	3.848.697.665
	+ Vốn chủ sở hữu	Đồng	35.404.036.601
03	Vốn điều lệ	Đồng	27.000.000.000
04	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Đồng	26.178.042.069
05	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.766.146.487
06	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.377.783.708
07	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	8,81
08	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	881

Ban Kiểm soát có một số kiến nghị Ban Giám đốc năm 2021 như sau:

- Cung cấp đầy đủ, đúng thời gian các báo cáo (thường kỳ, hàng năm) Ban Giám đốc trình Hội đồng quản trị và các tài liệu liên quan cho Ban kiểm soát cùng thời điểm trình Hội đồng quản trị.

- Công tác chống thất thoát nước: BKS nhận định lợi ích của việc chống thất thoát nước rất lớn. Mục tiêu của Chính phủ là đến năm 2020, tỷ lệ thất thoát nước toàn quốc giảm xuống còn 18% và đến năm 2025 giảm xuống còn 15%. Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát của Công ty năm 2020 giảm so với năm 2019 và kế hoạch nhưng vẫn còn cao so với mục tiêu Chính phủ đề cập tới. Công ty cần xác định chiến lược giảm thất

thoát và đảm bảo an ninh nguồn nước là nhiệm vụ hàng đầu, từ đó tập trung tối đa nguồn lực, nỗ lực triển khai nhiều giải pháp đồng bộ và hiệu quả. Cần quan tâm đào tạo xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao chuyên ngành cấp nước cả về nhân sự quản trị lẫn chuyên môn kỹ thuật gắn với việc phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ. So sánh với các địa phương và đặt mục tiêu trong 5 năm tới để giảm tỷ lệ thất thoát đến mức thấp nhất.

Đối với công tác đầu tư xây dựng cơ bản: Các công trình, dự án chưa hoàn thành chuyển tiếp từ năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021 cần báo cáo hàng quý chi tiết và cụ thể để HĐQT, BKS thuận tiện trong theo dõi tình hình thực hiện, từ đó có hướng chỉ đạo kịp thời

II/ KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020

1. Kết quả kiểm soát hoạt động quản lý quản trị của HĐQT Công ty

- Năm 2020 HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động và Nghị quyết của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quy chế, quy định và tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện của Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác của Công ty.

- HĐQT thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành các bộ phận quản lý khác của Công ty, thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý của Nhà nước.

- HĐQT đã họp đầy đủ các phiên theo quy định của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty. Nội dung các cuộc họp chủ yếu bàn về việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện các chiến lược phát triển Công ty. Tài liệu họp được chuẩn bị đầy đủ, thời gian, địa điểm đúng theo giấy mời họp.

- Với quyền hạn được quy định tại luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, HĐQT đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã trao đổi trực tiếp và chất vấn các hoạt động của Ban Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh.

2. Về công tác tổ chức điều hành của Ban Giám đốc Công ty

- Mặc dù năm 2020 đồng chí Giám đốc tiếp tục hoàn thành khóa học cao cấp chính trị, song Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty.

- Tổ chức triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT
- Tổ chức thực hiện có hiệu quả phương án sản xuất kinh doanh và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đề ra.
- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty
- Ban Giám đốc Công ty đang triển khai từng bước tái cơ cấu theo sơ đồ tổ chức mới
- Thực hiện tốt thỏa ước lao động và hợp đồng lao động đã ký. Đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của Người lao động, thực hiện tốt công tác an ninh quốc phòng trên địa bàn và giữ gìn trật tự an toàn trong sản xuất kinh doanh.
- Nhìn chung, năm 2020 có nhiều lý do khách quan đã tác động đến SXKD Công ty nên việc hoàn thành kế hoạch năm là hết sức khó khăn. Song Ban Giám đốc điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình, phối hợp Lãnh đạo quản lý và điều hành Công ty hoạt động luôn vì lợi ích của Công ty và quyền lợi của cổ đông. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn, tạo sự ổn định trong Công ty. Thực hiện mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

III. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

1. Trong năm 2020, giữa BKS với HĐQT, BGĐ và các Cán bộ quản lý đã cơ bản duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và BGĐ được thực hiện phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Các thành viên BKS đều được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, thông qua đó, BKS có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với HĐQT và Ban Giám đốc, với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông.

2. Đối với cổ đông: Trong năm 2020 BKS chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

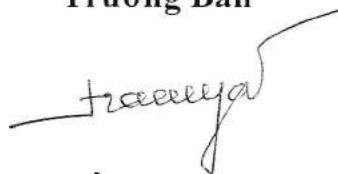
Tôi xin thay mặt Ban kiểm soát xin cảm ơn toàn thể quý Cổ đông đã tin tưởng giao chúng tôi nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của Công ty trong thời gian qua, xin cảm ơn HĐQT, Ban GD và cùng toàn thể CBCNV Công ty đã hỗ trợ cho BKS thực hiện hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Thay mặt BKS Chúc sức khỏe quý Đại biểu, quý Cổ đông.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Trần Thị Nga

